

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày 13-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Chánh.

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: ông Hà Năng Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh năm: 1987, tại Long An; Nơi cư trú: ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C và bà Trần Thị Kim H; Bị cáo có 02 người em sinh năm 1989 và sinh năm 2003; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/10/2020. Nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: ông Lê Văn T; Sinh năm: 1982 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: bà Lê Thị D; Sinh năm: 1985; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Văn C; Sinh năm: 1970; (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện T, Long An.

Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn B, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

- Ông Ngô Anh T, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/6/2020, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62Z1 – 3307 từ nhà chạy trên đường tỉnh lộ 837B hướng xã VB đi xã A. Cảnh chạy xe được khoảng 1,5km thấy phía trước có đèn xe mô tô biển kiểm soát 59P1 – 148.67 do Lê Văn T điều khiển chạy tới. Khi đến Km 38 + 300 thuộc ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An thì hai xe va chạm, Phạm Văn C và Lê Văn T văng ra khỏi xe. Ông Ngô Anh T và ông Phạm Văn B đến hiện trường, nhìn thấy C ngồi gục cách xe mô tô biển kiểm soát 62Z1 – 3307 khoảng 02m về hướng xã A, mặt chảy máu. Còn Lê Văn T nằm bất động trên vũng máu cách xe mô tô biển kiểm soát 59P1 – 148.67 khoảng 2,5 m về hướng xã A. Mọi người đưa T và C đi cấp cứu. Hậu quả, T tử vong trên đường đi cấp cứu, C bị thương nặng.

Ngày 29/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can Phạm Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 19 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường trải đá đỏ gồ ghề, rộng 6,6m. Mật độ giao thông ít.

Chọn điểm mốc là biển báo tránh xe nằm bên lề phải hướng từ xã A đi xã V. Chọn mép đường chuẩn là lề phải hướng xã A đi xã V, huyện T, tỉnh Long An.

- Vị trí (1): có nhiều mảnh nhựa vỡ tập trung thành vùng không rõ hình, kích thước 0,3m x 0,25m. Tâm cách mép đường chuẩn là 3,3m; cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát 59P1 – 148.67 là 1,1m; cách đầu vết cày (3) là 1,6m.

- Vị trí (2): xe mô tô, biển kiểm soát 59P1 – 148.67 sau khi tai nạn ngã sang bên phải, đầu quay về hướng xã V. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 2,6m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,6m; cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát 62Z1 – 3307 là 2,6m.

- Vị trí (3): Vết cày khuyết xuống mặt đường dài 1,2m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn là 4,1m; điểm cuối kéo dài đến đầu tay lái phải xe mô tô, biển kiểm soát 62Z1 – 3307.

- Vị trí (4): Xe mô tô, biển kiểm soát 62Z1 – 3307 sau khi tai nạn ngã sang bên phải, đầu quay hướng vào mép đường chuẩn. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 4,2m; cách tâm vết máu (5) là 3,3m; cách hình

chiều tâm đầu trục bánh sau xe mô tô (2) là 2,6m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,5m.

- Vị trí (5): Vết máu không rõ hình, kích thước 0,62m x 0,35m. Tâm cách mép đường chuẩn là 0,8m.

- Vị trí (6): Vết máu không rõ hình, kích thước 0,5m x 0,25m. Tâm cách mép đường chuẩn là 4,4m; cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau xe (4) là 2,2m; cách biển báo tránh xe (theo hướng vuông góc là 88m).

- Vị trí (7): Biển báo tránh xe nằm bên mép đường chuẩn, cách hiện trường vụ tai nạn giao thông của vị trí số (6) là 88m về hướng đi xã A.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi nạn nhân số 587/2020/KLGD ngày 01 tháng 7 năm 2020 kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Rách da đầu vùng trán. Vùng trán biến dạng; Rách da vùng gối trái; Bầm tụ máu dưới da đầu; Vỡ xương hộp sọ, các mảnh vỡ lấy ra dễ dàng; Dập não, máu tụ nội sọ.

- Nguyên nhân chết của Lê Văn T, sinh năm 1982, là do chấn thương sọ não.

Ngày 09/7/2020, Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số: 470/ĐC.2020 xác định: Nồng độ Ethanol trong máu của Lê Văn T 191,91 mg/100ml.

Ngày 09/7/2020, Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số: 471/ĐC.2020 kết luận Nồng độ Ethanol trong máu của Phạm Văn C 250,61 mg/100ml..

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TH ngày 22/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố Phạm Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Trước phiên tòa, bị cáo Phạm Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng truy tố đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Lê Thị D đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng. Về trách nhiệm dân sự: gia đình chị Lê Thị D đã nhận số tiền 70.000.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn C như nội dung Bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Văn C 03 năm tù cho hưởng án treo về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 05 năm; Về trách nhiệm dân sự: chị Lê Thị D đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Giao trả cho ông Phạm Văn C chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, màu xám-bạc-đen, dung tích xylanh 109cm³ số máy C43E - 0522890, số khung 31X9Y – 013585, biển số kiểm soát 62Z1-3307 cùng “Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 003563 do Công an tỉnh Long An cấp cho ông Phạm Văn C ngày 25/8/2009.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại RGV120, màu đỏ, dung tích xylanh 120cm³ số máy F124128359, số khung RUI 20UA28359, biển số kiểm soát 59P1-148.67.

- Giao trả cho Phạm Văn C giấy phép lái xe hạng A1 số AM: 566215 tên Phạm Văn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 05/02/2010

- Tịch thu để lưu hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029642 do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Hồng P ngày 19/8/2015 và Giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 870049013178 tên Lê Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/11/2016.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hưng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định ...) đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 25/6/2020, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô biển

kiểm soát 62Z1 – 3307 chạy trên đường tỉnh lộ 837B hướng từ xã V đi xã A. Khi đến Km 38 + 300 thuộc ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Long An thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 59P1 – 148.67 do Lê Văn T điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả, Tiến tử vong trên đường đi cấp cứu, C bị thương nặng. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm về tham gia giao thông đường bộ, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 62Z1 – 3307 chạy giữa đường thiếu chú ý quan sát, có nồng độ cồn trong máu và không giảm tốc độ tránh xe chạy ngược chiều (do bị hại Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 59P1 – 148.67) dẫn đến tai nạn đã vi phạm quy định tại khoản 8, 23, Điều 8 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, hậu quả Lê Văn T tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi chạy ẩu của bị cáo C khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Như chúng ta biết tính mạng, sức khỏe được Nhà nước bảo hộ không ai được quyền xâm phạm. Nhưng chỉ vì vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ, với lỗi vô ý, bị cáo C điều khiển xe chạy ẩu và có nồng độ cồn dẫn đến gây tai nạn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tư tưởng hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương cũng như ảnh hưởng đến an ninh, trật tự. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại; hơn nữa có một phần lỗi của bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên,

cần cho bị cáo hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền 70.000.000 đồng do bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, chỉ D người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo C bồi thường thêm khoản nào khác nên không đề cập đến.

Khi xảy ra tai nạn bị cáo Phạm Văn C cũng bị thiệt hại về sức khỏe nhưng bị cáo không yêu cầu giám định về tỉ lệ thương tích cũng như yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, bị cáo C không yêu cầu nên không đề cập đến.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, màu xám-bạc-đen, dung tích xylanh 109cm³ số máy C43E - 0522890, số khung 31X9Y – 013585 biển số kiểm soát 62Z1-3307, Phạm Văn C sử dụng gây tai nạn là của ông Phạm Văn C (là cha của Phạm Văn C) có giấy tờ hợp pháp. Cho nên, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giao trả cho ông Phạm Văn C chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, màu xám-bạc-đen, dung tích xylanh 109cm³ số máy C43E - 0522890, số khung 31X9Y – 013585, biển số kiểm soát 62Z1-3307 cùng “Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 003563 do Công an tỉnh Long An cấp cho ông Phạm Văn C ngày 25/8/2009 là phù hợp.

[7.2] Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số AM: 566215 tên Phạm Văn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 05/02/2010, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao trả cho Phạm Văn C là phù hợp.

[7.3] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại RGV120, màu đỏ, dung tích xylanh 120cm³ số máy F124128359, số khung RUI 20UA28359, biển số kiểm soát 59P1-148.67. Bị hại đã sử dụng không có giấy tờ hợp pháp nên không được phép lưu hành. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

[7.4] Đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029642 do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Hồng P ngày 19/8/2015. Xét thấy: theo Kết luận giám định số 666/2020/KLGĐ ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Long An xác định: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029642 cấp ngày 19/8/2015 của mô tô biển số 59P1-148.67 (tên chủ xe Nguyễn Hồng P, địa chỉ 339, BC, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh) là giả nên tịch thu để lưu hồ sơ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7.5] Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 870049013178 tên Lê Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/11/2016. Do Lê Văn T đã chết nên tịch thu để lưu hồ sơ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Kiểm sát viên đề nghị về mức hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện T, tỉnh Long An, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại RGV120, màu đỏ, dung tích xylanh 120cm³, số máy F124128359, số khung RUI 20UA28359, biển số kiểm soát 59P1-148.67;

- Tịch thu để lưu hồ sơ: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029642 do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Hồng P ngày 19/8/2015 và Giấy phép lái xe hạng A1 số/No: 870049013178 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp cho Lê Văn T ngày 28/11/2016.

- Giao trả cho ông Phạm Văn C chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, màu xám-bạc-đen, dung tích xylanh 109cm³ số máy C43E - 0522890, số khung 31X9Y – 013585, biển số kiểm soát 62Z1-3307 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003563 do Công an tỉnh Long An cấp cho ông Phạm Văn C ngày 25/8/2009.

- Giao trả cho Phạm Văn C giấy phép lái xe hạng A1 số AM: 566215 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp cho Phạm Văn C ngày 05/02/2010.

(Các vật chứng hiện Chi cục thi hành án huyện Tân Hưng đang quản lý)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 6, điểm a, c Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Ánh Xuân

Phạm Ngọc Chánh

Huỳnh Thị Cẩm Nhung